TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 320/2022/DS-PT
Ngày 11-11-2022
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản và đòi tài sản."

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Tuyền

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Những

Ông Lê Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Khổng Văn Đa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 337/2022/TLPT-DS ngày 17 tháng 10 năm 2022 về "tranh chấp hợp đồng vay tài sản và đòi tài sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 54/2022/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 349/2022/QĐ-PT ngày 25 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Võ Ngọc L, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp T, xã T2, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Minh L1, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện T3, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn ông Nguyễn Võ Ngọc L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 6 năm 2022 của nguyên đơn ông Nguyễn Võ Ngọc L cùng những lời trình bày như sau:

Ông và ông Nguyễn Minh L1 bắt đầu quen biết nhau qua mạng xã hội từ ngày 02 tháng 4 năm 2022. Trong quá trình quen biết ông và ông L1 thường xuyên tiếp xúc gặp trực tiếp nhau. Trong khoảng thời quen biết cả hai thường xuyên đi ăn uống, mua sắm, do ông L1 than thở về tình trạng kinh tế khó khăn nên mỗi lần đi ăn uống, mua sắm ông đều thanh toán tất cả các chi phí. Ngoài ra, ông đã nhiều lần đã bỏ tiền ra để mua sắm cho ông L1 nhiều tài sản như: Bộ tai nghe Iphone để thuận tiện cho việc trò chuyện giữa hai người trị giá 2.750.000 đồng; Kính mát và giày để đi du lịch do ông chuyển khoản số tiền 3.968.000 đồng; 01 chiếc lắc vàng hơn 04 chỉ vàng, trị giá 16.957.000 đồng và 01 chiếc Iphone 13 promax xanh lá trị giá 29.750.000 đồng (chuyển khoản qua tài khoản ông L1 số tiền 29.750.000 đồng để thanh toán) và cho ông L1 mượn số tiền 3.000.000 đồng để lo đám giỗ gia đình.

Sau khi có điện thoại Iphone 13 thì ông L1 thay đổi, đưa ra nhiều lý do để không gặp mặt ông, ông L1 chặn tất cả số điện thoại liên lạc. Ông đã nhiều lần liên lạc để gặp ông L1 hỏi rõ thì ông L1 cứ tránh né và đòi chia tay với lý do không hợp. Đến ngày 31 tháng 5 năm 2022, ông có đến nhà ông L1 gặp được mẹ ông L1 và trình bày sự việc mong muốn ông L1 trả lại cho ông 02 món đồ có giá trị cao nhất là 01 chiếc lắc vàng hơn 04 chỉ và 01 điện thoại Iphone 13 promax xanh lá rồi cả hai kết thúc trong êm đẹp nhưng phía gia đình ông L1 có thái độ không hợp tác.

Việc ông mua sắm tài sản là chiếc lắc vàng và điện thoại, ông chỉ cho ông L1 tạm sử dụng nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho mối quan hệ tình cảm giữa ông và ông L1, chứ không có tặng cho ông L1. Ông L1 nói ông tự nguyện chuyển vào tài khoản của ông L1 số tiền 29.750.000 đồng là không đúng, việc này là do ông L1 đề nghị.

Trước đây ông khởi kiện yêu cầu ông L1 trả cho ông số tiền vay 3.000.000 đồng nhưng tại phiên tòa, ông xác định ông L1 đã trả xong nên xin rút yêu cầu khởi kiện này.

Nay chỉ khởi kiện yêu ông L1 phải trả lại cho ông các tài sản gồm: 01 chiếc lắc vàng trọng lượng hơn 04 chỉ, trị giá 16.957.000 đồng mua ngày 09 tháng 5 năm 2022 và giá trị tiền của điện thoại iphone 13 promax bản 128GB-MNCY3VN/A, Imei 35859237052667 mua ngày 20 tháng 5 năm 2022 là 29.750.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Minh L1 có lời trình bày: Ông và ông L quen biết thông qua mạng xã hội nhưng qua thời gian tìm hiểu thì cảm thấy không hợp nhau nên ông đề nghị chia tay với ông Long.

Qua yêu cầu khởi kiện của ông L thì ông không đồng ý trả, lý do:

- 01 chiếc lắc vàng 04 chỉ, trị giá 16.957.000đ là ông L tự nguyện tặng cho, ông không có yêu cầu hay ép buộc ông L.

- 01 điện thoại Iphone 13 promax xanh lá, bản 128GB-MNCY3VN/A, Imei 35859237052667 trị giá 29.750.000 đồng cũng là do khi quen nhau ông nói ông thích iphone 13 Promax thì ông Long cũng tự nguyện chuyển tiền vào số tài khoản

của ông 29.750.000 đồng để cho ông thanh toán tiền mua điện thoại. Việc ông L chuyển tiền vào tài khoản của ông để ông mua điện thoại là tự nguyện, ông không có ép buộc nên không đồng ý trả.

Hiện tại, 01 chiếc lắc vàng và 01 điện thoại Iphone 13 promax xanh lá thì ông vẫn còn quản lý, sử dụng.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng ông thừa nhận có mượn của ông L và đã chuyển khoản trả xong. Tại phiên tòa, ông L rút lại yêu cầu khởi kiện số tiền 3.000.000 đồng, ông không có ý kiến gì.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 54/2022/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ đã căn cứ Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 244, Điều 483 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 457, Điều 458 của Bộ luật Dân sự; Điều 6, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông L về việc yêu cầu ông L1 trả lại tài sản gồm: 01 chiếc lắc vàng trọng lượng hơn 04 chỉ, giá trị 16.957.000 đồng và 29.750.000 đồng giá trị tiền của 01 chiếc Iphone 13 promax xanh lá, bản 128GB-MNCY3VN/A, Imei 35859237052667.

Đình chỉ xét xử yêu cầu tranh chấp hợp đồng vay tài sản của ông L yêu cầu ông L1 trả số tiền vay 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông L phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007372 ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. (Ông L đã nộp đủ tiền án phí).

Hoàn trả cho ông L 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007371 ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo; quyền và nghĩa vụ của các đương sự ở giai đoạn thi hành án.

Bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Ngày 01 tháng 8 năm 2022, nguyên đơn ông L kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo.

Nguyên đơn ông L trình bày: Ông L1 có yếu tố lừa đảo chiếm đoạt tài sản, vấn đề này ông đã trình bày tại cấp sơ thẩm nhưng chưa được xem xét. Ông tặng ông L1 01 chiếc lắc vàng và 01 Iphone 13 promax là do ông L1 gợi ý muốn mua nên ông tự nguyện mua cho ông L1 nhưng việc mua này để ông L1 sử dụng duy trì tình cảm, đến khi ông L1 nhận được tài sản thì cố tình không gặp ông và sau đó nói chia tay. Khi ông L1 nói thích Iphone 13 promax ông thận trọng không

mua mà chuyển tiền vào tài khoản của ông L1. Do ông L1 không duy trì tình cảm nên yêu cầu ông L1 trả lại tài sản trên cho ông.

Bị đơn ông L1 trình bày: Ông hoàn toàn không ép buộc việc ông L tặng cho tài sản, ông có nói là thích thì ông L nói sẽ tặng cho ông, do điều kiện kinh tế khó khăn nên ông từ chối nhiều lần nhưng ông L cứ ép nhận. Việc tặng cho xuất phát từ tình cảm tự nguyện của ông L nên sau khi được tặng cho thì ông được toàn quyền định đoạt, ông Long không có quyền đòi lại.

Các đương sự không có thỏa thuận gì khác.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu:

Cấp phúc thẩm thực hiện đúng pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình. Nguyên đơn kháng cáo đúng quy định tại Điều 273, Điều 276 Bộ luật Tố tụng dân sự nên đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về yêu cầu kháng cáo: Ông L kháng cáo yêu cầu ông L1 trả lại 01 lắc vàng trị giá 16.957.000 đồng và 01 Iphone 13 promax 29.750.000 đồng; hai bên thừa nhận 02 tài sản trên là của ông L trao cho ông L1. Tuy nhiên, ông L cho rằng cho 02 tài sản trên cho với điều kiện là duy trì tình cảm, ông L1 không thừa nhận, ông L cũng không có chứng cứ nào để chứng minh cho tài sản có điều kiện nên không có căn cứ để xem xét. Tại phiên tòa ông L trình bày việc cho tài sản ông L1 là hoàn toàn tự nguyện nên án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông L là có căn cứ. Vì vậy, kháng cáo của ông L không có căn cứ để chấp nhận.

Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông L. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn ông L kháng cáo hợp lệ nên vụ án được xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về phạm vi xét xử phúc thẩm: Kháng cáo của ông L về toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm. Căn cứ phạm vi xét xử phúc thẩm quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án cấp phúc thẩm xem xét nội dung vụ án có liên quan đến kháng cáo.

[3] Xét kháng cáo của ông L thấy rằng: Ông L yêu cầu ông L1 phải trả lại tài sản là 01 chiếc lắc vàng nữ trang 65% trọng lượng hơn 04 chỉ vàng, giá trị 16.957.000 đồng mua ngày 09 tháng 5 năm 2022 và 29.750.000 đồng là giá trị của chiếc 01 chiếc Iphone 13 promax xanh lá vì đây là tiền của ông L. Việc ông L cho ông L1 01 chiếc lắc vàng và chuyển tiền vào số tài khoản của ông L1 để ông L1 thanh toán tiền mua điện thoại là chỉ cho ông L1 tạm sử dụng nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho mối quan hệ tình cảm giữa ông L và ông L1, chứ hoàn toàn không tặng cho luôn ông L1. Ông L1 không đồng ý trả vì cho rằng hai bên từ quan hệ tình cảm nên khi ông L1 nói thích 02 tài sản nêu trên thì ông L đã tự nguyện mua 01 chiếc lắc tặng cho ông L1 và ông L đã tự nguyện chuyển số tiền

29.750.000 đồng vào số tài khoản của ông L1 để ông L1 trực tiếp thanh toán mua điện thoại Iphone 13 promax. Đây là tài sản được tặng cho nên thuộc quyền định đoạt của ông L1.

[3.1] Xét thấy, xuất phát từ quan hệ tình cảm giữa ông L và ông L1, trên cơ sở ông L1 có nói thích có 01 chiếc lắc vàng và 01 điện thoại Iphone 13 promax nên ông L tự nguyện bỏ tiền ra mua 01 chiếc lắc vàng cho ông L1; Đồng thời, ông L đã tự nguyện chuyển khoản 29.750.000 đồng vào số tài khoản của ông L1 để cho ông L1 thanh toán mua chiếc Iphone 13 promax xanh lá sau khi hai bên đã đi xem hàng và biết giá phải trả của chiếc điện thoại trên. Các tài sản nêu trên ông L1 đang quản lý, sử dụng. Ông L cho rằng việc tặng cho với điều kiện giữ tình cảm hai bên lâu dài nhưng ông L1 không thừa nhận đây là tặng cho có điều kiện; ông L1 trình bày do sau đó thấy hai bên không hợp nhau, ông L thường xuyên làm phiền nên ông L1 đã chủ động đề nghị chia tay. Tại phiên tòa, ông L thừa nhận việc tặng cho tài sản trên cho ông L1 là hoàn toàn tự nguyện nên việc tặng cho có hiệu lực từ thời điểm ông L giao chiếc lắc vàng cho ông L1 và tự nguyện chuyển số tiền 29.750.000 đồng vào số tài khoản của ông L1 nên ông L1 có quyền định đoạt tài sản và số tiền trên, ông L cho rằng ông L1 có yếu tố lừa đảo chiếm đoạt tài sản là không có căn cứ. Cấp sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông L là phù hợp. Vì vậy, kháng cáo của ông L không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Từ nhận định mục [3], không chấp nhận kháng cáo của ông L. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 54/2022/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Lời đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An có căn cứ chấp nhận.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông L phải chịu 300.000 đồng theo Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Võ Ngọc L.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 54/2022/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Căn cứ Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 244, Điều 483 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 457, Điều 458 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 6, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Võ Ngọc L về việc yêu cầu ông Nguyễn Minh L1 trả lại tài sản gồm: 01 chiếc lắc vàng, trọng lượng 04 chỉ, có giá trị 16.957.000 đồng và 29.750.000 đồng giá trị tiền của 01 chiếc Iphone 13 promax xanh lá, bản 128GB-MNCY3VN/A, Imei 35859237052667.

2. Đình chỉ xét xử yêu cầu tranh chấp hợp đồng vay tài sản của ông Nguyễn Võ Ngọc L yêu cầu ông Nguyễn Minh L1 trả số tiền vay 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Nguyễn Võ Ngọc L phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007372 ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Ông Nguyễn Võ Ngọc L đã nộp đủ tiền án phí.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Võ Ngọc L 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007371 ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Buộc ông Nguyễn Võ Ngọc L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007439 ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An

Án xử công khai phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Bích Tuyền